TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **132**/2020/HSST

Ngày 28-11-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mai Hồ Hải Thành**
2. Ông **Nguyễn Văn Đời**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín**- Thư ký Tòa án nhân dân Quận S, TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường T quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/2020/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2020/QĐXXST-HS ngày 13/11/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Ngọc D**, tên gọi khác: Đen; Sinh ngày: 06/6/1987, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKHKTT: tổ 28 phường M, quận S, TP. Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: tổ 28 phường M, quận S, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông: Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1964), con bà: Huỳnh Thị H (sinh năm 1966); trú tại: tổ 28 phường M, quận S; vợ là Nguyễn Thị T (sinh năm: 1984); có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ 2, Tiền án: không, tiền sự: 01. Ngày 30/10/2018 bị Tòa án nhân dân quận S ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số

79/2018/QĐ-TA với thời gian 15 tháng; Bị cáo bị bắt ngày 01/9/2020 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận S. *Có mặt*

- ***Người bị hại:*** Ông **Phạm Sơn T**, sinh năm 1984; Trú tại: Phòng 403 khu chung cư A, tổ 28 phường T, quận S, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 10/6/2020, Nguyễn Ngọc D đến khu chung cư A, đường Nguyễn Đăng G, phường T, quận S chơi và gặp Phạm Sơn T (sinh năm: 1984; trú tại: Phòng 403 Khu chung cư A, tổ 28, phường T, quận S). Tại đây, T gọi D "Ê thằng mặt L", D nói lại: "Ê không giỡn đâu nhé". T nói lời thách thức : "Tao thích nói vậy mi làm chi tao". Lúc này, D bực tức nên cầm lấy 01 chiếc ghế nệm salon gần đó ném về phía T nhưng không trúng. T liền xông đến dùng tay đấm 01 cái vào mặt của D rồi bỏ đi về khu chung cư A. Bực tức vì bị đánh, D đi theo T lên nhà của T tại tầng 4 của Khu chung cư A nói chuyện. Tại đây, hai bên có lời lẽ to tiếng qua lại, T nói D "Mày cút ra ra khỏi nhà tao, nếu không thì mày biết tay tao". Nghe vậy, D xông đến và nói "Mày ngon thì làm gì tao". T liền dùng tay bóp cổ và đấm 01 cái vào mặt của D, D liền nói với T "Tao tạm gửi 01 cái đấm này nhé, mai gặp nói chuyện sau" rồi bỏ đi về nhà.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, Nguyễn Ngọc D điều khiển xe mô tô Nouvo màu đen đỏ (chưa rõ BKS, D mượn của một người tên K chở phía sau là người thanh niên tên Th (chưa rõ nhân thân lai lịch) chạy đến Công viên tại ngã ba đường Thôi H – Trần Nguyên H, phường T, quận S tìm anh Phạm Sơn T để nói chuyện về mâu thuẫn của D và T. Khi D và Th đến công viên thấy T đang nằm trên võng nên Th hỏi T "Anh em với nhau sao gây nhau vậy?". Anh T đang giải thích với Th thì D bất ngờ xông đến dùng chân đạp một cái vào mặt T rồi chạy ra xe mô tô mở cốp lấy 01 con dao mác (bằng kim loại, dài khoảng 40cm, D lấy trên 01 con thuyền ngoài bến cá trước đó) ra định chém T thì được Th can ngăn. Thấy vậy, T bỏ chạy về Khu chung cư A đường Nguyễn Đăng G, phường T. Khoảng 10 phút sau, D phát hiện T đang đứng ở sân Chung cư A (tại: Đường Nguyễn Đăng G, phường T) nên điều khiển xe mô tô chạy đến chỗ T. T thấy D chạy tới thì nhặt 01 thanh gỗ (dài khoảng 80 cm) và 01 tuýp

sắt bằng kim loại (dài khoảng 01m) ở xưởng mộc gần đó rồi đuổi theo D. D liền điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Chạy khoảng 30 mét, D dừng lại rồi lấy con dao mác từ trong cốp xe ra, quay lại đuổi đánh T. Lúc này, T lấy 02 vỏ chai bằng thủy tinh ở trước quán cà phê "Trúc" ở tầng trệt Khu chung cư A ném xuống đất về phía D làm vỏ chai vỡ văng trúng chân của D chảy máu. Sau đó, D và T xông vào đánh nhau, D dùng con dao mạc chém T thì T đưa thanh tuýp lên đỡ và làm thanh tuýp rơi xuống đất. T liền bỏ chạy thì bị ngã. D liền cầm con dao mác chém 02 nhát từ phía trên xuống vào người T. T liền dùng chân trái đưa lên đỡ nên bị D chém trúng vào bàn chân trái. Lúc này, mọi người đến can ngăn nên D điều khiển xe mô tô bỏ đi. T được người nhà đưa đi cấp cứu. Trên đường đi, D vứt con dao mác vào một thùng rác trên vỉa hè trên đường Nguyễn Đăng G rồi đi về nhà.

Tang vật tạm giữ: Không.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/TgT ngày 23/7/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định**:** Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Phạm Sơn T là 18% (vết thương lòng bàn chân trái dài 10cm, gãy xương bàn chân số 4-5 bên trái.

Về bồi thường thiệt hại: Phạm Sơn T yêu cầu Nguyễn Ngọc D bồi thường thiệt hại với số tiền 30.000.000 đồng**.**

***** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 05/11/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Ngọc D phạm tội "Cố ý gây thương tích" đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm đ (điểm a, khoản 1) Khoản 2, Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc D** từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng. bị cáo D thống nhất do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo D có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Sơn T số tiền: 30.000.000 đồng

- Về xử lý vật chứng: Do không thu giữ được tang vật nên không đề cập xử lý.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì.

- Người bị hại anh Phạm Sơn T xác định vào ngày 10/6/2020 giữa anh và bị cáo D xảy ra mâu thuẫn. Sau đó khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, tại sân của Khu

chung cư A tổ 28, phường T, quận S bị cáo D đã có hành vi dùng 01 con dao mác bằng kim loại (dài khoảng 40cm) chém 02 nhát trúng vào bàn chân trái của anh làm anh bị thương tích với tỷ lệ 18%. Anh T yêu cầu bị cáo D phải bồi thường số tiền là: 30.000.000 đồng tiền chữa trị, thuốc men và 2 tháng không đi làm nên không có thu nhập. Tại phiên tòa, anh T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, hối hận về hành vi gây ra và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, tại sân của Khu chung cư A tổ 28, phường T, quận S Nguyễn Ngọc D đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao mác bằng kim loại (dài khoảng 40cm) chém 02 nhát trúng vào bàn chân trái của Phạm Sơn T làm T bị thương tích với tỷ lệ 18%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc D đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS với tình tiết định khung là "*dùng hung khí nguy hiểm*". Do đó cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Chỉ vì trước đó có mâu thuẫn với nhau mà bị cáo D đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao mác

bằng kim loại để chém 02 nhát vào bàn chân trái của anh T gây thương tích tỷ lệ 18%. Hành vi trên đây của bị cáo là hết sức nguy hiểm và liều lĩnh, nó không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo D có 01 tiền sự vào ngày 30/10/2018, bị Tòa án nhân dân quận S ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 79/2018/QĐ-TA với thời gian 15 tháng, chấp hành xong vào tháng 9/2019 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục hành vi phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặt khác hành vi phạm tội của D cũng do một phần lỗi của người bị hại, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Sơn T khai là lao động chính trong gia đình nuôi 01 mẹ già, vợ và 03 con nhỏ do đó yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Trong đó: 20.000.000 đồng tiền công lao động trong 2 tháng (mỗi tháng 10.000.000 đồng) do phải nghỉ việc và 10.000.000 đồng tiền chi phí nằm viện và thuốc men điều trị, tiền ăn uống, chi phí xăng xe đi lại tái khám. Bị cáo Nguyễn Ngọc D thống nhất với các khoản bồi thường trên. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Sơn T số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Do không thu giữ được tang vật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Đối với thương tích ở chân nhẹ của D do T gây ra, D không có yêu cầu gì nên Công an quận S xử phạt hành chính đối với Phạm Sơn T là có cơ sở.

[**8]** Đối với người tên K (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho D mượn xe mô tô nhưng không biết D sử dụng đi đánh nhau nên Cơ quan CSĐT Công an quận S không đề cập xử lý là phù hợp.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S về tội danh, điều khoản luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Án phí HSST: 200.000 đồng bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.500.000 đồng bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc D** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

1.Căn cứ: điểm đ (điểm a khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc D **03 (ba) năm** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt 01/9/2020.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự tuyên: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Sơn T số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu 200.000 đồng

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.500.000 đồng bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu

Án xử công khai, bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hạnh